

# SIGMACOVER™ 525

## THÔNG TIN CHUNG

- Xuất xứ: Indonesia
- Độ bóng: Nhấn
- Thời gian khô: Khô bề mặt 8 giờ
- Số thành phần: 2
- Màu sắc: Đen, ghi

## THÔNG TIN CHI TIẾT

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

Là lớp sơn liên kết epoxy 2 thành phần đóng rắn hóa học, polyamine

### ĐẶC ĐIỂM CHÍNH

- Sử dụng như lớp sơn cuối cùng trong hệ thống sơn chống rỉ epoxy dung ở dưới nước
- Được sử dụng làm lớp liên kết epoxy với sơn chống hà SIGMA như quy trình chỉ định
- Chịu nước cực tốt
- Chịu mài mòn và va chạm tốt

### MÀU SẮC VÀ ĐỘ BÓNG

- Đen, ghi
- Nhấn

### THÔNG SỐ CƠ BẢN TẠI 20°C (68°F)

Thông số kỹ thuật cho thành phần sơn đã trộn	
Số thành phần	Hai
Tỉ trọng khối lượng	1.3 kg/l (10.8 lb/US gal)
Thể tích chất rắn	61 ± 2%
VOC (Supplied)	Directive 1999/13/EC, SED: max. 271.0 g/kg max. 365.0 g/l (approx. 3.0 lb/US gal)
Độ dày màng sơn khô cho phép	75 - 125 µm (3.0 - 5.0 mils)
Định mức lí thuyết	8.1 m <sup>2</sup> /l for 75 µm (326 ft <sup>2</sup> /US gal for 3.0 mils) 4.9 m <sup>2</sup> /l for 125 µm (196 ft <sup>2</sup> /US gal for 5.0 mils)
Thời gian khô để sờ được sau	8 giờ
Thời gian khô để sơn lớp kết tiếp	Tối thiểu: 12 giờ Tối đa: 14 ngày
Thời gian đóng rắn	14 ngày
Thời gian bảo quản (cất giữ ở nơi khô ráo và thoáng mát)	Tối thiểu 24 tháng

### CÁC ĐIỀU KIỆN CHUẨN BỊ BỀ MẶT VÀ NHIỆT ĐỘ TRONG QUÁ TRÌNH SƠN

#### Điều kiện bề mặt

- Lớp sơn trước cần phải khô và không còn tạp chất bẩn

### **Nhiệt độ bề mặt và điều kiện thi công.**

- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn cần trên  $-5^{\circ}\text{C}$  ( $23^{\circ}\text{F}$ )
- Có thể chấp nhận nhiệt độ bề mặt giảm xuống  $-5^{\circ}\text{C}$  ( $23^{\circ}\text{F}$ ) trong quá trình sơn và đóng rắn sơn qui định bề mặt không có nước và tuyết
- Nhiệt độ bề mặt trong quá trình thi công và đóng rắn tối thiểu  $3^{\circ}\text{C}$  ( $5^{\circ}\text{F}$ ) và cao hơn điểm sương.

### **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**

#### **Tỉ lệ trộn theo thể tích chính với chất đóng rắn 86:14**

- Nhiệt độ của sơn và keo sau khi đã pha trộn vào với nhau nên ở mức trên  $15^{\circ}\text{C}$  ( $59^{\circ}\text{F}$ ), nếu không phải pha thêm dung môi để tăng độ nhớt.
- Pha thêm dung môi sau khi đã pha trộn thêm thành phần sơn.
- Quá nhiều dung môi làm giảm khả năng chống chảy và đóng rắn chậm.

#### **Thời gian cảm ứng**

<b>Thời gian cảm ứng với thành phần sơn đã trộn</b>	
<b>Nhiệt độ với thành phần sơn đã trộn</b>	<b>Thời gian cảm ứng</b>
Dưới $10^{\circ}\text{C}$ ( $50^{\circ}\text{F}$ )	15 phút

**Thời gian sống của sơn:** 18 giờ tại  $20^{\circ}\text{C}$  ( $68^{\circ}\text{F}$ )

### **SƠN PHUN ÁP LỰC CAO CHẤN KHÔNG**

**Dung môi pha sơn:** THINNER 91-92

**% Pha dung môi:** 0 - 5%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

**Cỡ béc phun:** 1.5 – 2.0 mm (Xấp xỉ. 0.060 – 0.079 in)

**Áp lực tại đầu phun:** 0.3 - 0.4 MPa (Xấp xỉ. . 3 - 4 bar; 44 - 58 p.s.i.)

### **SƠN PHUN KHÍ NÉN**

**Dung môi pha sơn:** THINNER 91-92

**% Pha dung môi:** 0 - 5%, tùy thuộc vào chiều dày yêu cầu và điều kiện thi công

**Cỡ béc phun:** Xấp xỉ. 0.53 – 0.58 mm (0.021 – 0.023 in)

**Áp lực tại đầu phun:** 12.0 - 15.0 MPa (Xấp xỉ. 120 - 150 bar; 1741 - 2176 p.s.i.)

#### **Chổi cọ**

**Dung môi pha sơn:** THINNER 91-92

**% Pha dung môi:** Up to 5% THINNER can be added if desired

**Dung môi xúc rửa:** THINNER 90-53

### **THÔNG TIN BỔ SUNG**

<b>Chiều dày màng sơn và định mức</b>	
<b>Chiều dày khô tính bằng <math>\mu\text{m}</math></b>	<b>Độ phủ lí thuyết</b>
75 $\mu\text{m}$ (3.0 mils)	8.1 $\text{m}^2/\text{l}$ (326 $\text{ft}^2/\text{US gal}$ )
100 $\mu\text{m}$ (4.0 mils)	6.1 $\text{m}^2/\text{l}$ (245 $\text{ft}^2/\text{US gal}$ )
125 $\mu\text{m}$ (5.0 mils)	4.9 $\text{m}^2/\text{l}$ (196 $\text{ft}^2/\text{US gal}$ )

**Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên 125 µm (5.0 mils)**

Phủ với...	Khoảng thời gian	-5°C (23°F)	5°C (41°F)	10°C (50°F)	20°C (68°F)	30°C (86°F)	40°C (104°F)
PPG antifoulings	Tối thiểu	20 giờ	16 giờ	14 giờ	12 giờ	10 giờ	8 giờ
	Tối đa	18 ngày	18 ngày	18 ngày	14 ngày	7 ngày	3 ngày

**Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 125 µm (5.0 mils)**

Nhiệt độ bề mặt	Service- water immersion	Đóng rắn hoàn toàn
-5°C (23°F)	N/A	5 ngày
5°C (41°F)	N/A	4 ngày
10°C (50°F)	21 ngày	48 giờ
20°C (68°F)	14 ngày	24 giờ
30°C (86°F)	7 ngày	18 giờ

**Thời gian sống (có độ nhớt để thi công được)**

Nhiệt độ với thành phần sơn đã	Thời gian sống
15°C (59°F)	20 giờ
20°C (68°F)	16 giờ
30°C (86°F)	12 giờ

## ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kĩ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

## GIA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thành thạo có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước.

## THÔNG TIN BỔ SUNG

Chiều dày màng sơn và định mức	
Chiều dày khô tính bằng $\mu\text{m}$	Độ phủ lí thuyết
75 $\mu\text{m}$ (3.0 mils)	8.1 m <sup>2</sup> /l (326 ft <sup>2</sup> /US gal)
100 $\mu\text{m}$ (4.0 mils)	6.1 m <sup>2</sup> /l (245 ft <sup>2</sup> /US gal)
125 $\mu\text{m}$ (5.0 mils)	4.9 m <sup>2</sup> /l (196 ft <sup>2</sup> /US gal)

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên 125 $\mu\text{m}$ (5.0 mils)							
Phủ với...	Khoảng thời gian	-5°C (23°F)	5°C (41°F)	10°C (50°F)	20°C (68°F)	30°C (86°F)	40°C (104°F)
PPG antifoulings	Tối thiểu	20 giờ	16 giờ	14 giờ	12 giờ	10 giờ	8 giờ
	Tối đa	18 ngày	18 ngày	18 ngày	14 ngày	7 ngày	3 ngày

Bảng đóng rắn đối với chiều dày khô lên tới 125 $\mu\text{m}$ (5.0 mils)		
Nhiệt độ bề mặt	Service- water immersion	Đóng rắn hoàn toàn
-5°C (23°F)	N/A	5 ngày
5°C (41°F)	N/A	4 ngày
10°C (50°F)	21 ngày	48 giờ
20°C (68°F)	14 ngày	24 giờ
30°C (86°F)	7 ngày	18 giờ

Thời gian sống (có độ nhớt để thi công được)	
Nhiệt độ với thành phần sơn đã	Thời gian sống
15°C (59°F)	20 giờ
20°C (68°F)	16 giờ
30°C (86°F)	12 giờ

## ĐỀ PHÒNG AN TOÀN

- Đối với sơn và dung môi cho phép xem bảng an toàn 1430, 1431 và các thông số kĩ thuật an toàn vật liệu liên quan.
- Đây là lớp sơn gốc dung môi nên cần chú ý tránh hít bụi sơn hay mùi sơn cũng như tiếp xúc với màng sơn còn ướt và tránh để da, mắt tiếp xúc vào.

## GIA TRỊ SỬ DỤNG TOÀN CẦU

Mục tiêu của hãng sơn PPG Protective and Marine Coatings là luôn cung cấp cùng một loại sản phẩm trên toàn thế giới, thành thạo có những hiệu chỉnh nhỏ nhằm phù hợp với từng điều lệ hoặc qui định chung của từng vùng hoặc từng nước